

Số: 56/2021/QĐST - HNGĐ

Vĩnh Bảo, ngày 02 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Thẩm phán ra quyết định: Ông Đỗ Văn Vinh

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34, 35 và 36 của Luật Hòa giải, Đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 17-3-2021, về việc các bên thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn.

- Người khởi kiện: Chị Trần Yến Nh, sinh năm 1996; nơi cư trú: Thôn L N, xã Đ Th, huyện T L, thành phố Hải Phòng.

- Người bị kiện: Anh Phạm Đình C, sinh năm 1993; nơi cư trú: Thôn 5, xã G B, huyện V B, thành phố Hải Phòng.

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án,

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên hòa giải chị Trần Yến Nh, sinh năm 1996; nơi cư trú: Thôn L N, xã Đ Th, huyện T L, thành

phố Hải Phòng và anh Phạm Đình C, sinh năm 1993; nơi cư trú: Thôn 5, xã G B, huyện V B, thành phố Hải Phòng.

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Yến Nh và anh Phạm Đình C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nh và anh C có 02 con chung là Phạm Thị Thanh Nhân, sinh ngày 18-12-2012 và Phạm Tùng Dương, sinh ngày 26-11-2019. Khi ly hôn, chị Nh và anh C thỏa thuận: Chị Nh trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con chung chị Nh và anh C tự giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Nh và anh C không yêu cầu giải quyết, không xét giải quyết.

- Về lệ phí Tòa án: Chấp nhận sự tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm của chị Trần Yến Nh. Chị Nh đã nộp đủ số tiền lệ phí trên theo Biên lai thu số AA/2016/0017530 ngày 17-3-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

5. Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án./.

Nơi nhận:

- Các bên;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Bảo;
- TAND TP Hải Phòng;
- UBND xã Giang Biên, huyện Vĩnh Bảo thành phố Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Đỗ Văn Vinh